TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN SƠN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: **120**/2024/QĐST-DS	*Yên Sơn, ngày 16 tháng 9 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 144, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2024, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 113/2024/TLST-DS ngày 16 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Trần Ngọc H**, sinh năm 1971

Địa chỉ: Tổ A, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn:* Chị **Nguyễn Thị Thanh H1**, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công nhận Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa ông Trần Ngọc H và chị Nguyễn Thị Thanh H1; Công nhận cho chị Nguyễn Thị Thanh H1 được quyền sử dụng các diện tích đất nhận chuyển nhượng của ông Trần Ngọc H đã được công nhận quyền sử dụng đất theo Quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án, cụ thể là theo Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số: 61/2024/QĐST-DS, ngày 14/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Thửa đất được ký hiệu là **thửa đất số 03** theo mảnh trích đo hiện trạng thửa đất kèm theo quyết định và là một phần không tách rời của quyết định, trong đó gồm:

- Thửa đất ký hiệu S1, diện tích 18,4m^2, được giới hạn bởi các điểm nối liền 27,28,33,32,31,28.

- Thửa đất ký hiệu S2, diện tích 37,3m^2, được giới hạn bởi các điểm nối liền 28,33,32,31,28.

- Thửa đất ký hiệu S3, diện tích 78,3m^2, được giới hạn bởi các điểm nối liền 8,9,31,32,8.

- Về án phí: Ông Trần Ngọc H chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu số: 0000764, ngày 26/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; trả lại cho ông Trần Ngọc H số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 150.000đ (*Một trăm năm nghìn đồng*). Chị Nguyễn Thị Thanh H1 không phảu chịu tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Mạnh Hồng